TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 – GIA LAI** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 10/2026/QĐST-DS	*Gia Lai, ngày 13 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 262/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Kim T, sinh năm 2001

Số Căn cước công dân: 052301009351, cấp ngày 09/5/2021.

Địa chỉ: Tổ dân phố H, phường H, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Anh Lê Quốc T1, sinh năm 1998

Số Căn cước công dân: 052098005966, cấp ngày 11/08/2021

Địa chỉ: Tổ dân phố P, phường H, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84, 116 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2026;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Kim T và anh Lê Quốc T1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Trần Kim T và anh Lê Quốc T1 thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Có 01 con chung tên Lê Tấn P, sinh ngày 27/8/2020. Giao cháu P cho chị T nuôi dưỡng, anh T1 cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng

2.000.000 đồng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng theo qui định của pháp luật.

- Về chia tài sản chung, nợ chung: Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận phân chia tài sản chung của chị T và anh T1 theo Biên bản thỏa thuận ngày 31/12/2025 như sau:

+ Giao cho anh Lê Quốc T1 quyền sở hữu, sử dụng thửa đất số 1674, tờ bản đồ số 11 và 01 ngôi nhà trên đất tại Tổ dân phố P, phường H, tỉnh Gia Lai.

+ Giao cho chị Trần Kim T quyền sở hữu, sử dụng 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Vario 150, biển kiểm soát 77C1-689.66.

+ Anh Lê Quốc T1 phải thối lại giá trị tài sản cho chị T số tiền 300.000.000 đồng (Ba trăm triệu đồng).

+ Anh Lê Quốc T1 có nghĩa vụ phải trả nợ cho Ngân hàng N, chi nhánh H, phòng G số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) và tiền lãi phát sinh khi đến hạn trả nợ hoặc khi ngân hàng có yêu cầu.

+ Các tài sản khác hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và án phí đối với người có nghĩa vụ cấp dưỡng: Thỏa thuận chị T nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) sung vào ngân sách nhà nước, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp theo biên lai thu số 0004984 ngày 10 tháng 11 năm 2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai.

- Về án phí chia tài sản chung, nợ chung: Chị T, anh T1 không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với việc phân chia tài sản chung, nợ chung.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 6 – Gia Lai;
- UBND xã Hoài Hảo (nay là UBND phường Hoài Nhơn Tây, tỉnh Gia Lai, số 101, ngày 26/11/2019);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Vương